

Đoàn 1: Thăm các đối tượng Người có công và TNLS miền Thợ Nghiệp

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Thuộc diện đối tượng	Ghi chú
1	Phạm Thị Tập	1935	Thôn Hồng Thái	Bà mẹ Việt nam anh hùng (02 liệt sỹ) (Vợ LS Phạm Công Tập; mẹ LS Phạm Thị Thắm). Hiện tuổi cao, sức khỏe yếu.	
2	Bùi Công Chúc	1954	Thôn Hồng Thái	Ông là Thương Binh từ 21-60%. Hiện sức khỏe yếu.	
3	Trần Đình Tứ	1957	Thôn Bình Minh	Ông là Bệnh binh 61%. Bản thân sức khỏe yếu.	
4	Phạm Văn Đối	1948	Thôn Thiên Thiện	Ông là Thương binh 21- 60%. Bản thân sức khỏe yếu.	
5	Lê Hồng Năng	1949	Thôn Nhân Thợ	Ông là Người HĐKC bị nhiễm CDHH 61%; Bản thân ông sức khỏe yếu.	
6	Nguyễn Cao Khải	1954	Thôn Thiện Thủy	Ông là Người HĐKC bị nhiễm CDHH 41%; Bản thân ông sức khỏe yếu.	

Đoàn 2: Thăm các đối tượng Người có công và TNLS miền Xuân Trung

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Thuộc diện đối tượng	Ghi chú
1	Trần Duy Tuân	1947	Thôn Đoài Trung	Ông là Bệnh binh 61%. Bản thân bị tai biến, sức khỏe yếu.	
2	Trần Xuân Thắng	1949	Thôn Long Phượng	Ông là Thương binh 21%, Người HDKC bị nhiễm CĐHH 41%. Bản thân bị bệnh hiểm nghèo (ung thư).	
3	Trần Quang Sáng	1944	Thôn Đông Tiến	Ông là Người HDKC bị nhiễm CĐHH 61%. Bản thân bị bệnh hiểm nghèo (ung thư)	

Đoàn 3: Thăm các đối tượng Người có công và TNLS miền Xuân Vinh

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Thuộc diện đối tượng	Ghi chú
1	Vũ Xuân Lạm	1950	Thôn Yên Cư	Ông là TB suy giảm KNLĐ từ 21-60%. Bản thân tuổi cao, sức khỏe yếu thường xuyên đi viện.	
2	Đặng Văn Tuyết	1950	Thôn Bình Cư	Ông là Người HĐKC bị nhiễm CĐHH 41%. Bản thân sức khỏe yếu, hoàn cảnh khó khăn.	
3	Hoàng Minh Khôi	1944	Thôn Quốc Khánh	Ông là Thương binh 61%. Bản thân ốm đau, bệnh tật, hoàn cảnh khó khăn	
4	Đoàn Đức Cường	1956	Thôn Quang Trung	Ông là Bệnh binh tỷ lệ 61%. Bản thân bị bệnh hiểm nghèo (ung thư)	
5	Nguyễn Xuân Thanh	1954	Thôn Hồng Hải	Ông là TBB 21%, Người HĐKC bị nhiễm CĐHH 41%, vợ đã chết, hiện đang ở một mình, sức khỏe yếu thường xuyên đi viện	

Đoàn 4: Thăm các đối tượng Người có công và TNLS miền Xuân Bắc

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Thuộc diện đối tượng	Ghi chú
1	Bùi Văn Bình	1954	Thôn Trà Bắc	Ông là Người HĐKC bị nhiễm CĐHH 41%. Bản thân ốm đau, sức khỏe yếu.	
2	Vũ Ngọc Hòa	1950	Thôn Bắc Sơn	Ông là Người HĐKC bị nhiễm CĐHH 41%. Tuổi cao, sức khỏe yếu.	
3	Hoàng Ngọc Vệ	1936	Thôn Bắc Cường	Ông là Thương binh 21%, Bệnh binh 61%. Bản thân tuổi cao, sức khỏe yếu, thường xuyên ốm đau.	

Đoàn 5: Thăm các đối tượng Người có công và TNLS miền Xuân Phương

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Thuộc diện đối tượng	Ghi chú
1	Đỗ Thị Mùi	1947	Thôn Trà Đông	Thương binh 23%. Hiện bà đang ở một mình, tuổi cao sức khỏe yếu.	
2	Phan Văn Điển	1955	Thôn Trà Đoài	Ông là Thương binh 51%, bị gút, sức khỏe yếu đi lại khó khăn	
3	Nguyễn Tiến Thành	1954	Thôn Phú Nhai	Ông là Bệnh binh 41%, Người HĐKC bị nhiễm CĐHH 41%. Sức khỏe yếu, bị tai biến liệt ½ người.	